

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THẾ
TỈNH BẮC GIANG**

Bản án số: 05 /2022/HSST

Ngày 27/01/2022

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Thế Đăng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Hải Đăng

Ông Đỗ Ngọc Thắng

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: bà Lê Hồng Thảo - Thư ký
Toà án nhân dân huyện Yên Thế.

Đại diện VKSND huyện Yên Thế tham gia phiên toà: Bà Nguyễn
Thị Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 27/01/2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Thế mở
phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 74/2021/HSST
ngày 30/12/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số
02/2022/QĐXXST-HS ngày 13/01/2022 đối với bị cáo:

Dương Quang T, sinh năm 1983; Tên gọi khác: Không; Giới tính:
Nam; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn TĐ, xã CL, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc
Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề
nghiệp: Tự do; Văn hoá: 9/12; Con ông: Dương Quang TR, sinh năm
1953; Con bà: Hoàng Thị T1, sinh năm 1954; Vợ: Giáp Thị N, sinh năm
1984; Con: Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm
2014; Gia đình có 5 chị em, bị cáo là con thứ 4;

Tiền án: không;

Tiền sự: Ngày 09/7/2021, bị Chủ tịch ủy ban nhân dân xã CL, huyện
Tân Yên, tỉnh Bắc Giang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về
hành vi trộm cắp tài sản (phạt 2.000.000 đồng, T chưa nộp phạt);

Nhân thân: Tại bản án số 40 ngày 24/11/2005, bị Tòa án nhân dân
huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang xử 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo
về tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 22/10/2021, tạm giam từ ngày
28/10/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc
Giang. Có mặt tại phiên toà.

* Bị hại:

- Ủy ban nhân dân xã LĐ, huyện Yên Thế do ông Trần Xuân H, sinh năm 1960, địa chỉ: thôn CT, xã LĐ, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang đại diện theo ủy quyền. (vắng mặt)

- Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1961

Địa chỉ: thôn LH, xã ĐT, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang. (vắng mặt)

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Nghiêm Thị T3, sinh năm 1975

Địa chỉ: thôn TH, xã HĐ, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang. (vắng mặt)

- Chị Giáp Thị N, sinh năm 1984

Địa chỉ: thôn TĐ, xã CL, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang. (vắng mặt)

- Anh Nguyễn Hữu M, sinh năm 1977

Địa chỉ: thôn P, xã MĐ, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong các ngày 20 và 21/10/2021, Dương Quang T, sinh năm 1983 ở thôn TĐ, xã CL, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 12 giờ ngày 20/10/2021, Dương Quang T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98H1-310.17 đi từ nhà đến địa bàn huyện Yên Thế mục đích để trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Khi T đi đến đoạn đường thuộc thôn Đền, xã LĐ, huyện Yên Thế thì phát hiện thấy một thùng xe gom rác đã cũ hỏng và thùng đáy của Ủy ban nhân dân xã Đông Lạc để ở rìa đường bên phải theo hướng T đi. T đỗ xe mô tô ở rìa đường cạnh đó rồi dùng hai tay bê thùng xe gom rác đặt lên yên xe mô tô, miệng thùng xe gom rác hướng về phía trước. Sau đó T ngồi lên yên xe và mép thùng xe gom rác để giữ rồi điều khiển xe mô tô chở thùng xe gom rác đến quán thu mua phế liệu của chị Nghiêm Thị T3, sinh năm 1975 ở thôn Quát Du 2, xã Phúc H, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang bán được 250.000 đồng.

Sau khi biết chiếc thùng gom rác là tài sản do T trộm cắp mà có, cùng ngày 20/10/2021, chị T3 đã giao nộp chiếc thùng gom rác này cho Công an xã LĐ.

Ngày 21/10/2021, ông Lê Huy T4 là Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã LĐ đã có đơn trình báo đến Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Thế.

Tại Kết luận định giá tài sản số 141 ngày 16/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Thế định giá: 01 thùng xe

gom rác bằng kim loại sắt, đã thủng, cũ hỏng không sử dụng được, có trọng lượng 25kg có giá 225.000 đồng.

Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98H1-310.17 đăng ký tên chị Giáp Thị N, sinh năm 1984 là vợ của T. Chị N không biết T dùng xe mô tô để đi trộm cắp tài sản. T đã sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp trong các vụ án tiếp theo.

Đối với chiếc thùng xe gom rác là tài sản của Ủy ban nhân dân xã LD, ngày 06/12/2021, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Trần Xuân H, sinh năm 1960 là người đại diện theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân xã LD.

Trong vụ án, chị Nghiêm Thị T3 không biết chiếc thùng gom rác đã mua là tài sản do T trộm cắp nên không xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Ông H không yêu cầu bồi thường gì. Chị T3 không yêu cầu T phải trả lại số tiền 250.000 đồng.

Vụ thứ 2: Khoảng hơn 07 giờ ngày 21/10/2021, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98H1-310.17 đi từ nhà đến địa bàn huyện Yên Thế mục đích để trộm cắp tài sản. Khi T đi đến vườn cây ăn quả của gia đình bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1961 ở thôn LH, xã ĐT, huyện Yên Thế, T nhìn thấy có hai cánh cổng bằng kim loại được hàn lưới B40, giữa hai cánh cổng được khóa với nhau bằng khóa Việt Tiệp. Sau khi quan sát không có ai, T đỗ xe lại đi bộ đến vị trí hai cánh cổng, dùng hai tay nhấc hai cánh cổng ra khỏi bản lề rồi bê hai cánh cổng đặt lên yên xe mô tô. T ngồi lên yên xe và mép của hai cánh cổng để giữ rồi điều khiển xe mô tô chở hai cánh cổng trộm cắp được đến khu vực Cầu, thị trấn N, huyện Tân Yên bán cho một người đàn ông không quen biết được 250.000 đồng.

Cùng ngày 21/10/2021, bà V có đơn trình báo đến Công an xã ĐT, vụ việc được chuyển đến Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Thế.

Tại Kết luận định giá tài sản số 141 ngày 16/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Thế định giá: 02 cánh cổng bằng kim loại sắt, kích thước mỗi cánh là (1,4x1,5)m, xung quanh mỗi cánh được hàn bằng ống kẽm 3x4cm, bên trong khung mỗi cánh được hàn lưới B40 và chia làm 04 ô sắt vuông (01x01)cm có giá 1.700.000 đồng (*Một triệu bảy trăm nghìn đồng*). 01 khóa Việt Tiệp có giá 25.000 đồng (*Hai mươi lăm nghìn đồng*).

Đối với 02 cánh cổng nêu trên, Cơ quan điều tra đã thông báo truy tìm vật chứng nhưng không thấy. Đối với người đàn ông đã mua cánh cổng, do T không biết tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xác minh.

Về trách nhiệm dân sự: Bà V yêu cầu T phải bồi thường số tiền 1.725.000 đồng. Chị N là vợ bị cáo đã bồi thường cho bà V số tiền này.

Vụ thứ 3: Khoảng 18 giờ ngày 21/10/2021, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98H1-310.17 từ nhà đến đoạn đường thôn CT, xã LĐ, huyện Yên Thế phát hiện 01 khung xe gom rác bằng kim loại của Ủy ban nhân dân xã LĐ đang để ở rìa đường bên trái theo hướng đi của T. Lợi dụng trời tối, quan sát xung quanh không có ai nên T dừng xe, đi đến chỗ khung xe rác. T dùng 02 tay kéo và đặt khung xe rác lên yên xe mô tô rồi điều khiển xe mô tô mang khung xe rác đi bán. Cùng lúc đó T bị lực lượng Công an xã LĐ phát hiện, truy đuổi, T điều khiển xe mô tô bỏ chạy đến đoạn đường thuộc Tổ dân phố Đ, thị trấn C, huyện Tân Yên thì lực lượng Công an bắt giữ. Vật chứng thu giữ gồm: 01 xe mô tô biển kiểm soát 98H1-310.17, thu tại giá để hàng phía trước xe mô tô 02 bao tơ dứa bên trong không có đồ vật gì; 01 bao tơ dứa bên trong có 02 chiếc kìm bằng kim loại màu đen, 03 chiếc cò lê bằng kim loại màu trắng, 02 chiếc cò lê bằng kim loại màu đen, 01 tròng vặn ốc bằng kim loại màu trắng, 01 tay công bằng kim loại màu đen hình chữ L, 01 chiếc búa cán bằng gỗ đầu búa bằng kim loại màu đen, 01 chụp vặn ốc bằng kim loại màu đen, 04 chụp vặn ốc bằng kim loại màu trắng, 01 lưỡi cưa cắt sắt bằng kim loại màu trắng; Thu trên yên xe mô tô 01 khung xe gom rác bằng kim loại sắt màu đen, khung xe được gắn 03 bánh có vành bằng kim loại sắt, bánh bằng cao su màu đen, có trọng lượng 43kg.

Ngày 21/10/2021, ông Lê Huy T4 là Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã LĐ đã có đơn trình báo đến Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Thế.

Tại Kết luận định giá tài sản số 129 ngày 22/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Yên Thế định giá: 01 khung xe gom rác bằng kim loại màu đen được gắn 03 bánh xe có trọng lượng 43kg (được Phòng Tài nguyên môi trường cấp mới cho UBND xã LĐ tháng 12/2020), khung xe vẫn sử dụng được bình thường có giá là 800.000 đồng (*Tám trăm nghìn đồng*).

Chiếc khung xe gom rác là tài sản của Ủy ban nhân dân xã LĐ, ngày 06/12/2021, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Trần Xuân H đại diện theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân xã LĐ.

Đối với 03 bao dứa, trong đó có 01 bao đựng kìm, cò lê, tròng vặn ốc, tay công, chụp vặn ốc, búa, lưỡi cưa đã thu giữ là tài sản của T dùng để sửa chữa máy gặt, không sử dụng vào việc phạm tội, T đề nghị được trả lại.

Về trách nhiệm dân sự: Ông H không yêu cầu bồi thường gì.

Tại Cơ quan điều tra, T đã khai nhận toàn bộ hành vi các lần trộm cắp tài sản của mình. Tiến hành thực nghiệm điều tra, T thực hiện thuần thực các động tác trộm cắp tài sản..

Cáo trạng số 02/CT-VKS ngày 29/12/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Dương Quang T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Dương Quang T từ 08 – 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 22/10/2021. Không phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo. Trả lại cho chị N chiếc xe máy BKS 98H1-31017. Trả lại cho bị cáo các tài sản đã bị thu giữ. Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu, bị cáo không tranh luận mà chỉ đề nghị giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện huyện Yên Thế; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm và diễn biến của quá trình bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận:

Trong các ngày 20 và 21/10/2021, Dương Quang T đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 12 giờ ngày 20/10/2021, tại đoạn đường thuộc thôn Đền, xã LĐ, huyện Yên Thế; Dương Quang T đã có hành vi trộm cắp 01 thùng xe gom rác trị giá 225.000 đồng của Ủy ban nhân dân xã LĐ.

Vụ thứ 2: Khoảng hơn 07 giờ ngày 21/10/2021, tại vườn cây nhà bà Nguyễn Thị V ở thôn LH, xã ĐT, huyện Yên Thế; Dương Quang T đã có hành vi trộm cắp 02 cánh cổng bằng sắt trị giá 1.700.000 đồng và 01 khóa Việt Tiệp trị giá 25.000 đồng của bà V.

Vụ thứ 3: Khoảng 18 giờ ngày 21/10/2021, tại đoạn đường thuộc thôn CT, xã LD, huyện Yên Thế; Dương Quang T đã có hành vi trộm cắp 01 khung xe gom rác trị giá 800.000 đồng của Ủy ban nhân dân xã LD.

Tổng giá trị tài sản T trộm cắp 3 vụ nêu trên là 2.750.000 đồng.

Khi thực hiện hành vi trộm cắp, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết trộm cắp tài sản là phạm pháp nhưng vẫn cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại. Mặc dù trị giá tài sản mỗi lần trộm cắp dưới 2.000.000đồng nhưng ngày 09/7/2021 bị cáo bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã CL, huyện Tân Yên xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền 2.000.000đồng) về hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo chưa nộp phạt nay lại trộm cắp tài sản nên hành vi của bị cáo có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do vậy, bản Cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ.

3. Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của bị hại, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo 3 lần trộm cắp tài sản, trị giá tài sản mỗi lần trộm cắp đều dưới 2.000.000đồng nhưng trước đó bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản nên mỗi lần trộm cắp này đều cấu thành tội trộm cắp tài sản. Do vậy trong vụ án này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại. Bị cáo có bố mẹ được nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, từng bị kết án về tội trộm cắp tài sản nhưng không rút kinh nghiệm cho bản thân nay lại tiếp tục phạm tội.

Từ tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo nêu trên. HĐXX áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo trở thành người biết tuân thủ pháp luật, đồng thời răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

4. Về hành vi khác, đối tượng khác trong vụ án:

Khi bị bắt quả tang, T bị ngã và bị đau ở giống chân, sườn bên phải. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ phần trăm thương tích nhưng T từ chối giám định thương tích và không có đề nghị gì.

Quá trình điều tra, T khai: Chiều ngày 21/10/2021, T có mua và sử dụng ma túy ở địa bàn xã CL, huyện Tân Yên. Kết quả xét nghiệm chất ma túy ngày 22/10/2021, kết quả: T dương tính chất ma túy. Ngày 01/12/2021, Cơ quan điều tra đã có công văn trao đổi thông tin với Công an huyện Tân Yên để xem xét xử lý theo thẩm quyền.

Chị Nghiêm Thị T3 không biết chiếc thùng gom rác đã mua là tài sản do T trộm cắp nên không xử lý là đúng pháp luật. Chị N không biết bị cáo dùng xe mô tô của chị để đi trộm cắp tài sản nên chị N không vi phạm pháp luật.

5. Về trách nhiệm dân sự:

Ông H đại diện cho Ủy ban nhân dân xã LĐ không yêu cầu bồi thường gì. Chị T3 không yêu cầu T phải trả lại số tiền 250.000 đồng. Bà V yêu cầu T phải bồi thường số tiền 1.725.000 đồng, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bà V số tiền này nay bà V không có yêu cầu gì khác.

6. Về vật chứng:

Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98H1-310.17 đăng ký tên chị Giáp Thị N, sinh năm 1984 là vợ của T. Chị N không biết T dùng xe mô tô để đi trộm cắp tài sản. Nay cần trả lại chị N chiếc xe này.

Đối với chiếc thùng xe gom rác là tài sản của Ủy ban nhân dân xã LĐ, ngày 06/12/2021, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Trần Xuân H, sinh năm 1960 là người đại diện theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân xã LĐ là đúng pháp luật.

Đối với 02 cánh cổng bị cáo trộm cắp của bà V, Cơ quan điều tra đã thông báo truy tìm vật chứng nhưng không thấy. Đối với người đàn ông đã mua cánh cổng, do T không biết tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xác minh.

Chiếc khung xe gom rác là tài sản của Ủy ban nhân dân xã LĐ, ngày 06/12/2021, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Trần Xuân H đại diện theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân xã LĐ là đúng pháp luật.

Đối với 03 bao dứa, trong đó có 01 bao đựng kim, cò lê, tròng vắn ốc, tay công, chụp vắn ốc, búa, lưỡi cưa đã thu giữ là tài sản của T dùng để sửa chữa máy gặt, không sử dụng vào việc phạm tội, T đề nghị được trả lại. Cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

7. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Dương Quang T 10 (mười) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 22/10/2021. Không phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Dương Quang T.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại bị cáo Dương Quang T 03 bao tơ dứa, 02 chiếc kìm bằng kim loại màu đen, 03 chiếc cò lê bằng kim loại màu trắng, 02 chiếc cò lê bằng kim loại màu đen, 01 trống vắn ốc bằng kim loại màu trắng, 01 tay công bằng kim loại màu đen hình chữ L, 01 chiếc búa cán gỗ đầu búa bằng kim loại màu đen, 01 chụp vắn ốc bằng kim loại màu đen, 04 chụp vắn ốc bằng kim loại màu trắng, 01 lưới cửa sắt bằng kim loại màu trắng nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại chị Giáp Thị N chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave BKS 98H1-31017, xe có một gương chiếu hậu loại nhỏ bên trái.

3. Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Dương Quang T phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- STP tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Yên Thế;
- CA huyện Yên Thế;
- CCTHADS huyện Yên Thế;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Thế Đăng